UBND TỈNH QUẢNG NINH **SỞ Y TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1219 /QĐ-SYT	*Quảng Ninh, ngày 05 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 (đợt 19)

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2523/QĐ-UBND ngày 14/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Ninh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 4869/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1208/QĐ-SYT ngày 04/8/2026 của Sở Y tế Phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí mua sắm thiết bị y tế phục vụ công tác thường trực cứu nạn, cứu hộ trên Vịnh Hạ Long;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thẩm định chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước, không bao gồm nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 (đợt 19) cho Trung tâm Vận chuyển cấp cứu như sau:

Tổng số: 1.777,40 triệu đồng *(Chi tiết theo phụ biểu đính kèm).*

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước được giao, đơn vị triển khai thực hiện đảm bảo đúng nhiệm vụ được giao, đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3. Các Ông (bà): Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính; Chánh văn phòng Sở; Trưởng các phòng ban chức năng của Sở Y tế và Thủ trưởng đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- KBNN khu vực III - Phòng nghiệp vụ 2;
- Cổng TTĐT SYT (công khai);
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, KHTC3.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
TỈNH QUẢNG NINH

Bùi Mạnh Hùng

PHỤ BIỂU
ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN KINH PHÍ NĂM 2026 (ĐỢT 19)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán đã giao	Dự toán điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
			Dự toán điều chỉnh tăng	Dự toán điều chỉnh giảm		
	Tổng số	**13.362,00**	**1.777,40**	**1.777,40**	**13.362,00**	
I	**Kinh phí điều chỉnh giảm**	**13.362,00**	**0**	**1.777,40**	**11.584,60**	
1	**Kinh phí mua sắm trang thiết bị**	**777,00**	**0**	**78,00**	**699,00**	
-	Trung tâm Trợ giúp xã hội	777,00	0	78,00	699,00	
2	**Kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất**	**10.460,00**	**0**	**1.367,00**	**9.093,00**	
-	Bệnh viện Y dược cổ truyền	9.032,00	0	439,00	8.593,00	
-	Trung tâm Trợ giúp xã hội	1.428,00	0	928,00	500,00	
3	**Kinh phí thực hiện Nghị quyết 05/2022/NQ-HĐND**	**2.125,00**	**0**	**332,400**	**1.792,60**	
-	Bệnh viện Bãi Cháy	2.125,00	0	332,400	1.792,60	
II	**Kinh phí điều chỉnh tăng**	**0**	**1.777,40**	**0**	**1.777,40**	
1	**Trung tâm Vận chuyển cấp cứu**	**0**	**1.777,40**	**0**	**1.777,40**	

STT	Nội dung	Dự toán đã giao	Dự toán điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
			Dự toán điều chỉnh tăng	Dự toán điều chỉnh giảm		
-	Mua sắm thiết bị phục vụ công tác thường trực cứu nạn, cứu hộ trên Vịnh Hạ Long	0	1.715,70	0	1.715,70	
-	Mua thuốc phục vụ công tác thường trực cứu nạn, cứu hộ trên Vịnh Hạ Long	0	11,50	0	11,50	
-	Mua sắm dụng cụ, vật tư, hàng hóa ... phục vụ công tác thường trực cứu nạn, cứu hộ trên Vịnh Hạ Long	0	50,20	0	50,20	

Sở, cơ quan cấp tỉnh (Phòng, Ban, cơ quan cấp xã): Sở Y tế Quảng Ninh

Mẫu biểu số 48

Chương: 423

PHÂN BỔ DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1219/QĐ-SYT ngày 05/8/2026 của Sở Y tế Quảng Ninh)

Dùng cho các Sở, cơ quan thuộc cấp tỉnh (Phòng, Ban, cơ quan thuộc cấp xã) báo cáo Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước khu vực

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số	Bệnh viện Y dược cổ truyền	Bệnh viện Bãi Cháy	Trung tâm Trợ giúp xã hội	Trung tâm Vận chuyển cấp cứu
1	2	3	4	5	6	7
I	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**0**	**- 439,00**	**- 332,40**	**- 1.006,00**	**1.777,40**
1	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**0**	**- 439,00**	**- 332,40**	**- 1.006,00**	**1.777,40**
1.1	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	0	- 439,00	- 332,40	- 1.006,00	1.777,40
-	Kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất	- 1.367,00	- 439,00	0	- 928,00	0
-	Kinh phí mua sắm trang thiết bị	- 78,00	0	0	- 78,00	0
-	Kinh phí thực hiện Nghị quyết 05/2022/NQ-HĐND	- 332,40	0	- 332,40	0	0
-	Mua sắm thiết bị phục vụ công tác thường trực cứu nạn, cứu hộ trên Vịnh Hạ Long	1.715,70	0	0	0	1.715,70
-	Mua thuốc phục vụ công tác thường trực cứu nạn, cứu hộ trên Vịnh Hạ Long	11,50	0	0	0	11,50
-	Mua sắm dụng cụ, vật tư, hàng hóa ... phục vụ công tác thường trực cứu nạn, cứu hộ trên Vịnh Hạ Long	50,20	0	0	0	50,20
	Mã số đơn vị sử dụng NSNN		**1078628**	**1012203**	**1166517**	**1027617**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch		**2811**	**2811**	**2811**	**2811**

Sở, cơ quan cấp tỉnh (Phòng, Ban, cơ quan cấp xã): Sở Y tế Quảng Ninh

Chương: 423

Mẫu biểu số 47

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1219/QĐ-SYT ngày 05/8/2026 của Sở Y tế Quảng Ninh)

ĐƠN VỊ: BỆNH VIỆN Y DƯỢC CỔ TRUYỀN

Mã số QHNS: 1078628

Mã KBNN nơi giao dịch: 2811

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số
I	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**- 439,00**
1	**Chi y tế, dân số và gia đình**	**- 439,00**
1.1	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	- 439,00
-	Kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất	- 439,00

Sở, cơ quan cấp tỉnh (Phòng, Ban, cơ quan cấp xã): Sở Y tế Quảng Ninh

Chương: 423

Mẫu biểu số 47

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1219/QĐ-SYT ngày 05/8/2026 của Sở Y tế Quảng Ninh)

ĐƠN VỊ: BỆNH VIỆN BÃI CHÁY

Mã số QHNS: 1012203

Mã KBNN nơi giao dịch: 2811

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số
I	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**- 332,40**
1	**Chi y tế, dân số và gia đình**	**- 332,40**
1.1	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	- 332,40
-	Kinh phí thực hiện Nghị quyết 05/2022/NQ-HĐND	- 332,40

Sở, cơ quan cấp tỉnh (Phòng, Ban, cơ quan cấp xã): Sở Y tế Quảng Ninh

Chương: 423

Mẫu biểu số 47

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1219/QĐ-SYT ngày 05/8/2026 của Sở Y tế Quảng Ninh)

ĐƠN VỊ: TRUNG TÂM TRỢ GIÚP XÃ HỘI

Mã số QHNS: 1166517

Mã KBNN nơi giao dịch: 2811

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số
I	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**- 1.006,00**
1	**Chi y tế, dân số và gia đình**	**- 1.006,00**
1.1	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	- 1.006,00
-	Kinh phí mua sắm trang thiết bị	- 78,00
-	Kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất	- 928,00

Sở, cơ quan cấp tỉnh (Phòng, Ban, cơ quan cấp xã): Sở Y tế Quảng Ninh

Mẫu biểu số 47

Chương: 423

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1219/QĐ-SYT ngày 05/8/2026 của Sở Y tế Quảng Ninh)

ĐƠN VỊ: TRUNG TÂM VẬN CHUYỂN CẤP CỨU

Mã số QHNS: 1027617

Mã KBNN nơi giao dịch: 2811

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số
I	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**1.777,40**
1	**Chi y tế, dân số và gia đình**	**1.777,40**
1.1	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1.777,40
-	Mua sắm thiết bị phục vụ công tác thường trực cứu nạn, cứu hộ trên Vịnh Hạ Long	1.715,70
-	Mua thuốc phục vụ công tác thường trực cứu nạn, cứu hộ trên Vịnh Hạ Long	11,50
-	Mua sắm dụng cụ, vật tư, hàng hóa ... phục vụ công tác thường trực cứu nạn, cứu hộ trên Vịnh Hạ Long	50,20